

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẬP
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HNGĐ-ST
Ngày 14 tháng 10 năm 2019
V/v Tranh chấp về Hôn nhân gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP- TỈNH PHÚ THỌ**

-Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Mẫu.

Các hội thẩm nhân dân: 1, Ông Trần Quốc Hùng.

2, Ông Hà Văn Quý.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Mạnh Cường – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nga, Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 117/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2019 về việc tranh chấp về Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST ngày 12 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Cẩm Tr, sinh năm 1995. Vắng mặt(có đơn xin xử vắng mặt).

Trú quán: Ấp Ô Dài, Xã Mỹ Chánh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Anh Đinh Văn Nh - Sinh năm 1989. Vắng mặt (đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2).

Địa chỉ: Khu Đồng An, Xã Mỹ Lương, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo tại Tòa án nguyên đơn chị Trần Thị Cẩm Tr trình bày: Chị và anh Đinh Văn Nh tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Chánh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh ngày 25 tháng 3 năm 2016. Tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận đến năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn, do nhiều mặt không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong làm ăn, sinh hoạt và nuôi dạy con cái, từ đó vợ chồng thiếu quan tâm đến nhau, không tôn trọng yêu thương nhau, thường xuyên cãi chửi nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không khắc phục được nên vợ chồng đã cắt đứt mọi quan hệ từ đầu năm 2017 đến nay. Nay chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nh để ổn định cuộc sống.

Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh Nh không đến tòa án, Tòa án phối hợp với chính quyền địa phương để tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của Pháp luật cho anh Nh nhưng anh Nh không có mặt.

Về con chung: Chị Tr trình bày vợ chồng có một con chung là Đinh Thị Thảo M, sinh ngày 29/6/2019. Sau ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung kể

từ khi ly hôn đến khi trưởng thành, chị tự nguyện không yêu cầu anh Nh phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Tr không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của người tiến hành tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định của Pháp luật; Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, đối với nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Pháp luật, bị đơn không có mặt tại phiên tòa hôm nay nhưng tòa án đã tiến hành các thủ tục niêm yết theo đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Kiểm sát viên có quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Khoản 1 điều 56, 58, 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử cho chị Trần Thị Cẩm Tr được ly hôn anh Đinh Văn Nh, về con chung: Giao cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung, chị Tr không yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Các mối quan hệ khác về tài sản chung, công nợ, công sức đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét;

Chị Tr phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ và toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã gửi thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho chị Tr, anh Nh để hòa giải nhưng anh Nh cố tình vắng mặt.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Cẩm Tr và anh Đinh Văn Nh tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Chánh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh ngày 25 tháng 3 năm 2016, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống Vợ chồng hòa thuận đến năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn, do nhiều mặt không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong làm ăn, sinh hoạt và nuôi dạy con cái, từ đó vợ chồng thiếu quan tâm đến nhau, không tôn trọng yêu thương nhau, thường xuyên cãi chửi nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn do mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không khắc phục được nên vợ chồng đã cắt đứt mọi quan hệ từ đầu năm 2017 đến nay. Qua xác minh tại địa phương thì thấy tình trạng hôn nhân của vợ chồng như chị Tr trình bày là đúng. Xét thấy: Tình cảm vợ chồng giữa chị Tr và anh Nh không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài; Việc chị Tr xin được ly hôn anh Nh là đúng với thực tế, có căn cứ và phù hợp với quy định của Pháp luật, nên cần xử cho chị Tr được ly hôn anh Nh

Tòa án triệu tập nhiều nhưng anh Nh cố tình vắng mặt không đến Tòa án để giải quyết tiếp vụ án. Như vậy anh Nh đã từ chối quyền lợi của bản thân, cố tình lẩn tránh gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án, nên vụ án phải được xét xử vắng mặt anh Nh theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị Tr và anh Nh có một con chung là Đinh Thị Thảo M, sinh ngày 29/6/2019, chị Tr xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, nên giao con chung cho chị Tr

trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp, chị tự Trần không yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Chị Tr không đề nghị Tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Nh vắng mặt không có quan điểm đề nghị, nếu sau này anh Nh có yêu cầu thì xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Chị Tr phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 56, điều 58, 81, 82 và điều 83 luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 147; điểm a, b khoản 2 điều 227, Khoản 1 điều 228, 233 và điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Trần Thị Cẩm Tr được ly hôn anh Đình Văn Nh.

2. Về con chung: Giao cháu Đình Thị Thảo My, sinh ngày 29/6/2019 cho chị Trần Thị Cẩm Tr được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc kể từ khi ly hôn đến khi trưởng thành. Anh Đình Văn Nh không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Tr. Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

3. Về án phí: Chị Trần Thị Cẩm Tr phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn. Xác nhận chị Trần Thị Cẩm Tr đã nộp tạm ứng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số: A A/2018/ 0001027 ngày 10/ 6 /2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ. Chị Tr đã nộp đủ án phí.

Báo cho chị Trần Thị Cẩm Tr và anh Đình Văn Nh vắng mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết bản án tại UBND nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THADS huyện Yên Lập;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Mẫu

